

Số/No.: 01/2026/BC-QTCT

Hải phòng, ngày 30 tháng 07 năm 2026
Haiphong, July 30, 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
6 tháng đầu năm 2026
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(First half of 2026)

Kính gửi/ To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
The State Securities Commission (SSC)
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh
Hochiminh Stock Exchange (HOSE)

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN CONTAINER VIỆT NAM
Company name: VIETNAM CONTAINER SHIPPING JOINT STOCK CORPORATION
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 11 Võ Thị Sáu, P. Ngô Quyền, Tp. Hải Phòng
Head office address: No. 11 Vo Thi Sau Street, Ngo Quyen Ward, Hai Phong City
- Điện thoại: 0225.3836705 Fax: 0225.3836104 Email: info@viconship.com
Phone: +84 225 3836705 Fax: +84 225 3836104 Email: info@viconship.com
- Vốn điều lệ: 3.743.703.620.000 đồng (Ba nghìn bảy trăm bốn mươi ba tỷ bảy trăm lẻ ba triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng)
Charter capital: VND 3,743,703,620,000 (Three trillion seven hundred forty-three billion seven hundred three million six hundred twenty thousand Vietnamese dong)
- Mã chứng khoán: VSC
Stock Code: VSC
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”), Hội đồng quản trị (“HĐQT”), Ban Kiểm soát (“BKS”) và Tổng Giám đốc (“TGD”).
Corporate governance model: General Meeting of Shareholders (“GMS”), Board of Directors (“BOD”), Supervisory Board (“SB”) and Chief Executive Officer (“CEO”)
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.
On the implementation of internal audit function: Implemented

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐHĐCĐ
ACTIVITIES OF THE GMS

Công ty Cổ phần Container Việt Nam (“Công ty”/“VSC”) tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 vào ngày 20 tháng 05 năm 2026 tại Hội trường Tầng 12 tòa nhà T&D Tower, Số 01 lô 3A, Khu Đô thị mới Ngã Năm Sân bay Cát Bi, đường Lê Hồng Phong, phường Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Vietnam Container Shipping Joint Stock Corporation (“Company”/“VSC”) convened its Annual General Meeting of Shareholders (“AGMS”) for the fiscal year 2026 on May 20, 2026,



at Conference Hall, 12th Floor, T&D Tower, No. 01, Lot 3A, Cat Bi Airport New Urban Area, Le Hong Phong Street, Ngo Quyen Ward, Hai Phong City.

ĐHĐCĐ đã thông qua nghị quyết số 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/05/2026 với các nội dung chính như sau

The GMS approved Resolution No. 01/2026/NQ-GMS dated May 20, 2026, with the following principal contents:

Điều Article	Nội dung Content
Điều 1 Article 1	ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 VSC thông qua toàn văn các Báo cáo sau: 1. Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và từng thành viên Hội đồng quản trị. 2. Báo cáo đánh giá của thành viên độc lập Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025. 3. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, đầu tư năm 2025 và kế hoạch hoạt động kinh doanh, đầu tư năm 2026. 4. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc năm 2025. <i>The Annual General Meeting of Shareholders 2026 of VSC approved the full reports listed below:</i> 1. <i>Report on the Board of Directors' 2025 activities and each member.</i> 2. <i>Report by the Independent Board Member on the activities of the Board of Directors in 2025.</i> 3. <i>Report on business and investment performance in 2025 and plans for business and investment activities in 2026.</i> 4. <i>Report of the Supervisory Board on the Company's business performance & the performance of the Board of Directors and the General Director in 2025.</i>
Điều 2 Article 2	Thông qua Tờ trình số 01/2026/VSC/TT-HĐQT ngày 03/04/2026 của Hội đồng quản trị về Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán. Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty (www.viconship.com). <i>Approve Proposal No. 01/2026/VSC/TT-HĐQT dated April 3, 2026, of the Board of Directors regarding the audited financial statements for the year 2025. The 2025 Financial Statements have been disclosed in accordance with regulations and are available on the Company's official website (www.viconship.com)</i>
Điều 3 Article 3	Thông qua Tờ trình số 02/2026/VSC/TT-HĐQT ngày 28/04/2026 của Hội đồng quản trị về phương án phân phối lợi nhuận năm 2025. <i>Approve Proposal No. 02/2026/VSC/TT-HĐQT dated April 28, 2026, of the Board of Directors regarding the 2025 profit distribution plan.</i>
Điều 4 Article 4	Thông qua Tờ trình số 03/2026/VSC/TT-HĐQT ngày 03/04/2026 của Hội đồng quản trị về kế hoạch kinh doanh năm 2026 và dự kiến cổ tức năm 2026. <i>Approve Proposal No. 03/2026/VSC/TT-HĐQT dated April 3, 2026, of the Board of Directors regarding the 2026 business plan and the 2026 expected dividend</i>
Điều 5 Article 5	Thông qua Tờ trình số 04/2026/VSC/TT-HĐQT ngày 03/04/2026 của Hội đồng quản trị về việc thông qua kế hoạch trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát

	năm 2026. <i>Approve Proposal No. 04/2026/VSC/TT-HĐQT dated April 3, 2026, of the Board of Directors regarding the approval of the 2026 remuneration plan for the Board of Directors and the Supervisory Board.</i>
Điều 6 <i>Article 6</i>	Thông qua Tờ trình số 05/2026/VSC/TT-HĐQT ngày 03/04/2026 của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2026 & nội dung khác liên quan. <i>Approve Proposal No. 05/2026/VSC/TT-HĐQT dated April 3, 2026, of the Supervisory Board regarding the selection of an independent auditing firm for the 2026 fiscal year & other related matters.</i>
Điều 7 <i>Article 7</i>	Thông qua Tờ trình số 06/2026/VSC/TT-HĐQT ngày 03/04/2026 của Hội đồng quản trị về việc thông qua các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. <i>Approve Proposal No. 06/2026/VSC/TT-HĐQT dated April 3, 2026, of the Board of Directors regarding the approval of contracts and transactions within the authority of the General Meeting of Shareholders.</i>
Điều 8 <i>Article 8</i>	Thông qua Tờ trình số 07/2026/VSC/TT-HĐQT ngày 28/04/2026 của Hội đồng quản trị về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025. <i>Approval of Proposal No. 07/2026/VSC/TT-HĐQT dated April 28, 2026 of the Board of Directors regarding the approval of the plan to issue shares for dividend payment for the fiscal year 2025</i>
Điều 9 <i>Article 9</i>	Thông qua Tờ trình số 08/2026/VSC/TT-HĐQT ngày 28/04/2026 của Hội đồng quản trị về việc thông qua Phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ. <i>Approval of Proposal No. 08/2026/VSC/TT-HĐQT dated April 28, 2026 of the Board of Directors regarding the approval of the plan to offer additional shares to existing shareholders in order to increase charter capital.</i>
Điều 10 <i>Article 10</i>	Thông qua Tờ trình số 09/2026/VSC/TT-HĐQT ngày 28/04/2026 của Hội đồng quản trị về việc thông qua phương án chào bán trái phiếu kèm chứng quyền ra công chúng năm 2026. <i>Approval of Proposal No. 09/2026/VSC/TT-HĐQT dated April 28, 2026 of the Board of Directors regarding the approval of the plan to publicly offer bonds with warrants in 2026.</i>
Điều 11 <i>Article 11</i>	Thông qua Tờ trình số 10/2026/VSC/TT-HĐQT ngày 28/04/2026 của Hội đồng quản trị về việc thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Container Việt Nam. <i>Approval of Proposal No. 10/2026/VSC/TT-HĐQT dated April 28, 2026 of the Board of Directors regarding the approval of amendments and supplements to the Charter of Vietnam Container Shipping Joint Stock Corporation.</i>

II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

BOARD OF DIRECTORS

1. Thông tin về thành viên HĐQT

Information on the BOD

Cuộc họp ĐHCĐ thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Container Việt Nam ngày 25/04/2025 đã thông qua số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025-2030 là 05 thành viên. Trên cơ sở kết quả bầu cử, HĐQT nhiệm kỳ 2025-2030 gồm các ông/bà có tên sau:

The AGMS 2025 of Vietnam Container Shipping Joint Stock Corporation, held on April 25, 2025, approved the number of members of the BOD for the 2025-2030 term to be five (05) members. Based on the election results, the BOD for the 2025-2030 term consists of the following individuals:

Stt No	Thành viên HĐQT Member of the BOD	Chức vụ Position	Ngày bắt đầu/không còn là TV HĐQT/TV HĐQT độc lập Start Date / Cessation of Membership on the BOD / Independent Member of the BOD	
			Ngày bổ nhiệm Date of Appointment	Ngày miễn nhiệm Date of Dismissal
1	Ông (Mr.) Nguyễn Xuân Dũng	CT HĐQT Chairman	25/04/2025	
2	Ông (Mr.) Tạ Công Thông	TV HĐQT Member	25/04/2025	
3	Ông (Mr.) Ninh Văn Hiến	TV HĐQT độc lập Independent Member	25/04/2025	
4	Ông (Mr.) Nguyễn Đức Dũng	TV HĐQT Member	25/04/2025	
5	Bà (Ms.) Trần Thị Phương Anh	TV HĐQT Member	25/04/2025	

2. Các cuộc họp HĐQT

BOD Meetings:

Stt No	Thành viên HĐQT Member of the BOD	Số buổi họp HĐQT tham dự Number of Meetings Attended	Tỷ lệ tham dự họp Attendance Rate	Lý do không tham dự họp Reason for Non-attendance
1	Ông (Mr.) Nguyễn Xuân Dũng	50	100%	
2	Ông (Mr.) Tạ Công Thông	50	100%	
3	Ông (Mr.) Ninh Văn Hiến	50	100%	

4	Ông (Mr.) Nguyễn Đức Dũng	50	100%	
5	Bà (Ms.) Trần Thị Phương Anh	50	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc (“Ban TGD”)

Oversight Activities of the BOD over the Board of Management (BOM)

- HĐQT thực hiện việc giám sát và định hướng mọi hoạt động của Ban TGD theo đúng thẩm quyền và chức năng, nhiệm vụ của HĐQT.

The BOD oversees and provides strategic direction for all activities of the BOM in accordance with its authority, functions, and assigned responsibilities.

- Giám sát chặt chẽ việc thực hiện các nghị quyết, kế hoạch kinh doanh và các kế hoạch đầu tư đã được ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua.

Closely monitors the implementation of resolutions, business plans, and investment plans approved by the General Meeting of Shareholders (GMS) and the BOD.

- Giám sát các hoạt động điều hành của Ban TGD để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được an toàn, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

Supervises the executive operations of the BOM to ensure the Company's production and business activities are conducted safely and in full compliance with legal regulations.

- Giám sát công tác điều hành quản lý bộ máy, cơ cấu tổ chức hoạt động, mô hình hoạt động trong toàn hệ thống Công ty đảm bảo tính hiệu quả và thống nhất xuyên suốt.

Oversees the management of the organizational structure, operational framework, and business model across the Company's entire system to ensure efficiency and cohesive governance.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT

Activities of the Subcommittees under the BOD

Không có

None

5. Các Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT

Resolutions/Decisions of the BOD

<i>Stt No</i>	<i>Số NQ/QĐ Resolution/ Decisions No</i>	<i>Ngày Date</i>	<i>Nội dung Content</i>	<i>Tỷ lệ thông qua Approval Rate</i>
1	01/2026/ NQ-HĐQT	08/01/2026	Thông qua việc cho ý kiến biểu quyết nội dung xin ý kiến phê duyệt kế hoạch bán tàu Vinaship Gold của Công ty Cổ phần Vận tải biển Vinaship (“Vinaship”). <i>Approval of the voting on the content seeking approval of the plan for the sale of the vessel Vinaship Gold by Vinaship Joint Stock Company (“Vinaship”).</i>	100%
2	02/2026/ NQ-HĐQT	08/01/2026	Thông qua việc cho ý kiến biểu quyết nội dung xin ý kiến phê duyệt trích lập dự phòng phải thu khó đòi và ủy quyền Tổng Giám đốc Vinaship ký hợp đồng với các công ty con, liên kết, người có liên quan.	100%

			<i>Approval of the voting on the content seeking approval of the provision for doubtful debts and the authorization of the General Director of Vinaship to sign contracts with subsidiaries, affiliates, and related parties.</i>	
3	03/2026/ NQ-HĐQT	13/01/2026	Thông qua việc cho ý kiến biểu quyết nội dung miễn lãi tiền cho vay của Công ty Cổ phần Vận tải và Xếp dỡ Hải An (“HAH”) đối với ông Lê Phong Hiếu và phê duyệt việc HAH ký kết hợp đồng với các bên liên quan. <i>Approval by voting on the contents regarding the waiver of loan interest by Hai An Transport and Stevedoring Joint Stock Company (“HAH”) for Mr. Lê Phong Hiếu, and approval of HAH’s execution of contracts with related parties.</i>	100%
4	04/2026/ NQ-HĐQT	14/01/2026	Thông qua việc cử người đại diện phần vốn góp của VSC tại Công ty Cổ phần Cảng Xanh VIP (“VGR”). <i>Approval of the designation of the representative for VSC’s capital contribution in VIP Green Port Joint Stock Company (“VGR”).</i>	100%
5	05/2026/ NQ-HĐQT	15/01/2026	Thông qua hợp đồng hợp tác giữa Công ty Cổ phần VSC Green Logistics (“GIC”) và Công ty TNHH MTV Trung tâm Logistics Xanh (“GLC”). <i>Approval of the cooperation agreement between VSC Green Logistics Joint Stock Company (“GIC”) and Green Logistics Center One Member Limited Company (“GLC”).</i>	100%
6	06/2026/ NQ-HĐQT	16/01/2026	Thông qua việc cho ý kiến biểu quyết về phương án tăng vốn điều lệ tại Công ty TNHH Cảng Nam Hải Đình Vũ (“NHDP”). <i>Approval by voting on the plan to increase charter capital at Nam Hai Dinh Vu Port Limited Liability Company (“NHDP”).</i>	100%
7	07/2026/ NQ-HĐQT	20/01/2026	Thông qua việc cho ý kiến biểu quyết về việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2026 của GIC. <i>Approval by voting on the organization of the Annual General Meeting of Shareholders 2026 of GIC.</i>	100%
8	08/2026/ NQ-HĐQT	27/01/2026	Thông qua việc cho ý kiến biểu quyết nội dung chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền cổ đông lấy ý kiến bằng văn bản của HAH. <i>Approval by voting on the contents regarding the finalization of the list of shareholders entitled to exercise their rights through written consultation of HAH.</i>	100%
9	09/2026/ NQ-HĐQT	27/01/2026	Thông qua việc cho ý kiến biểu quyết về việc điều chỉnh Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2025 của Công ty Cổ phần Cảng VIMC Đình Vũ (“VIMC Đình Vũ”).	100%

			<i>Approval by voting on the adjustment of the planned salary fund for 2025 of VIMC Dinh Vu Port Joint Stock Company ("VIMC Dinh Vu").</i>	
10	10/2026/ NQ-HĐQT	30/01/2026	Thông qua việc cho ý kiến biểu quyết về thù lao HĐQT, BKS; Phương án chi lương tháng 13 và Quyết toán quỹ lương thực hiện năm 2025 của VIMC Đình Vũ. <i>Approval by voting on the remuneration of the Board of Directors and Supervisory Board; the plan for payment of the 13th month's salary; and the settlement of the salary fund implementation for 2025 of VIMC Dinh Vu.</i>	100%
11	11/2026/ NQ-HĐQT	30/01/2026	Thông qua việc cho ý kiến biểu quyết về chủ trương ký hợp đồng đặt cọc nhận chuyển nhượng 40% phần vốn góp tại Công ty TNHH Hạ tầng Công nghiệp và Bất động sản VICONSHIP của NHDP. <i>Approval by voting on the policy of entering into a deposit agreement for the acquisition of 40% of the capital contribution in Viconship Real Estate and Industrial Infrastructure Company Limited by NHDP.</i>	100%
12	12/2026/ NQ-HĐQT	14/02/2026	Thông qua việc cho ý kiến biểu quyết về việc ký hợp đồng hợp tác kinh doanh giữa VIMC Đình Vũ và Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng. <i>Approval by voting on the execution of the business cooperation agreement between VIMC Dinh Vu and Port of Hai Phong Joint Stock Company.</i>	100%
13	13/2026/ NQ-HĐQT	24/02/2026	Thông qua việc điều chỉnh thông tin trạng thái chứng khoán. <i>Approval by voting on the adjustment of securities status information.</i>	100%
14	14/2026/ NQ-HĐQT	27/02/2026	Thông qua việc cho ý kiến biểu quyết nội dung xin ý kiến phê duyệt dự án bán tàu Vinaship Gold của Vinaship. <i>Approval by voting on the request for approval of the project to sell the vessel Vinaship Gold of Vinaship.</i>	100%
15	15/2026/ NQ-HĐQT	03/03/2026	Thông qua việc cho ý kiến biểu quyết nội dung tài liệu xin ý kiến cổ đông bằng văn bản của HAH. <i>Approval by voting on the contents of the written consultation materials submitted to shareholders of HAH.</i>	100%
16	16/2026/ NQ-HĐQT	03/03/2026	Thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của VSC. <i>Approval of the plan to organize the Annual General Meeting of Shareholders 2026 of VSC.</i>	100%
17	17/2026/ NQ-HĐQT	06/03/2026	Thông qua việc cho ý kiến biểu quyết nội dung tài liệu hợp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của VGR.	100%

			<i>Approval by voting on the contents of the Annual General Meeting of Shareholders 2026 materials of VGR.</i>	
18	18/2026/ NQ-HĐQT	07/03/2026	Thông qua tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Container Miền Trung (“VSM”); đề cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị VSM nhiệm kỳ 2024 - 2027; cử người đại diện quản lý phần vốn của VSC tại VSM. <i>Approval of the Annual General Meeting of Shareholders 2026 materials of Central Container Joint Stock Company (“VSM”); nomination of additional members to the Board of Directors of VSM for the 2024–2027 term; designation of the representative to manage VSC’s capital contribution in VSM.</i>	100%
19	19/2026/ NQ-HĐQT	10/03/2026	Thông qua việc cho ý kiến biểu quyết nội dung xin ý kiến phê duyệt dự án mua tàu Sea Sapphire của Vinaship. <i>Approval by voting on the request for approval of the project to acquire the vessel Sea Sapphire of Vinaship.</i>	100%
20	20/2026/ NQ-HĐQT	10/03/2026	Thông qua việc miễn nhiệm, bổ nhiệm chức vụ Chủ tịch Công ty TNHH MTV Viconship Hồ Chí Minh (“VSC HCM”); cử người đại diện quản lý phần vốn của VSC tại VSC HCM. <i>Approval of the dismissal and appointment of the Chairman of Viconship Ho Chi Minh One Member Limited Liability Company (“VSC HCM”); designation of the representative to manage VSC’s capital contribution in VSC HCM.</i>	100%
21	21/2026/ NQ-HĐQT	12/03/2026	Thông qua việc cho ý kiến biểu quyết nội dung thông qua việc triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi mã HAHH2328001 đợt 2, mã giao dịch HAH42401; danh sách nhà đầu tư mua cổ phiếu trong đợt phát hành riêng lẻ để chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu. <i>Approval by voting on the implementation of the plan to issue shares for the conversion of convertible bonds code HAHH2328001, second tranche, trading code HAH42401; list of investors purchasing shares in the private placement for the purpose of converting bonds into shares.</i>	100%
22	22/2026/ NQ-HĐQT	12/03/2026	Thông qua việc cho ý kiến biểu quyết nội dung thông qua việc tiếp nhận đơn từ nhiệm thành viên HĐQT VGR của ông Ngô Vĩnh Tuấn; thông qua sửa đổi, bổ sung tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của VGR; đề cử ứng viên bầu bổ sung thành viên HĐQT VGR nhiệm kỳ 2022-2027.	100%

			<i>Approval of the voting on the acceptance of the resignation letter of Mr. Ngo Vinh Tuan from the Board of Directors of VGR; approval of the amendments and supplements to the documents of the Annual General Meeting of Shareholders 2026 of VGR; and nomination of candidates for the additional election of members to the Board of Directors of VGR for the 2022–2027 term.</i>	
23	23/2026/ NQ-HĐQT	16/03/2026	Thông qua việc ký duyệt các hợp đồng hợp tác kinh doanh giữa VSC và bên có liên quan - HAH. <i>Approval of the execution of business cooperation agreements between VSC and the related party - HAH.</i>	100%
24	24/2026/ NQ-HĐQT	17/03/2026	Thông qua việc cho ý kiến biểu quyết về việc thông qua phương án vay vốn và thế chấp tài sản của HAH tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Hải Phòng. <i>Approval of the voting on the plan for loan financing and asset mortgage of HAH at Vietcombank – Hai Phong branch.</i>	100%
25	25/2026/ NQ-HĐQT	17/03/2026	Thông qua việc cho ý kiến biểu quyết về việc chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của HAH. <i>Approval of the voting on the record date for determining the list of shareholders entitled to attend the Annual General Meeting of Shareholders 2026 of HAH.</i>	100%
26	26/2026/ NQ-HĐQT	20/03/2026	Thông qua việc cho ý kiến biểu quyết nội dung xin ý kiến phê duyệt kết quả đấu giá bán tàu Vinaship Gold của Vinaship. <i>Approval of the voting on the proposal for ratification of the auction results of the sale of the vessel Vinaship Gold by Vinaship.</i>	100%
27	27/2026/ NQ-HĐQT	31/03/2026	Thông qua việc ký hợp đồng giao dịch ký quỹ và các phụ lục tăng hạn mức vay margin tại Công ty TNHH chứng khoán JB Việt Nam của VSC và các công ty con. <i>Approval of the execution of margin trading contracts and the appendices for increasing margin loan limits at JB Vietnam Securities Company Limited by VSC and its subsidiaries.</i>	100%
28	28/2026/ NQ-HĐQT	31/03/2026	Thông qua việc nhận cấp và sử dụng hạn mức vay giao dịch ký quỹ tại Công ty Cổ phần chứng khoán Bảo Việt tại Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cảng Xanh (“GRP”) và GLC. <i>Approval of the receipt and utilization of margin loan facilities at Bao Viet Securities Joint Stock Company by Green Port Services Company Limited (“GRP”) and GLC.</i>	100%

29	29/2026/ NQ-HĐQT	03/04/2026	Thông qua việc gia hạn thời gian tổ chức và bộ tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của VSC. <i>Approval of the extension of the timeline for convening and the set of documents of the Annual General Meeting of Shareholders 2026 of VSC.</i>	100%
30	30/2026/ NQ-HĐQT	04/04/2026	Thông qua việc đề cử thành viên Ban Kiểm soát Vinaship nhiệm kỳ 2022 - 2027. <i>Approval of the nomination of members to the Supervisory Board of Vinaship for the 2022–2027 term.</i>	100%
31	31/2026/ NQ-HĐQT	08/04/2026	Thông qua cho ý kiến biểu quyết về việc xin ý kiến tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Vinaship. <i>Approval of voting on the request for opinions regarding the materials of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Vinaship.</i>	100%
32	32/2026/ NQ-HĐQT	08/04/2026	Thông qua số lượng cổ phiếu ESOP 2026 phân bổ cho từng người đại diện phần vốn của VSC tại HAH. <i>Approval of the number of ESOP 2026 shares allocated to each representative of VSC's equity interest in HAH.</i>	100%
33	33/2026/ NQ-HĐQT	09/04/2026	Thông qua việc Công ty TNHH Hải An Green Shipping Lines (“HAGR”) nhận cấp tín dụng tại Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam và chấp thuận việc VSC bảo lãnh nghĩa vụ trả nợ cho HAGR. <i>Approval of the credit facility granted to Hai An Green Shipping Lines Co., Ltd. (“HAGR”) by Vietnam Export Import Commercial Joint Stock Bank, and consent for VSC to guarantee HAGR's debt obligations.</i>	100%
34	34/2026/ NQ-HĐQT	11/04/2026	Thông qua việc bổ nhiệm, miễn nhiệm nhân sự tại Công ty TNHH MTV Viconship Hồ Chí Minh. <i>Resolution on the Appointment and Dismissal of Personnel at Viconship Ho Chi Minh One Member Limited Liability Company.</i>	100%
35	35/2026/ NQ-HĐQT	14/04/2026	Thông qua việc chấp thuận cho GLC vay vốn Công ty Cổ phần TTD Holding. <i>Approval of the Loan Agreement for GLC from TTD Holding Joint Stock Company.</i>	100%
36	36/2026/ NQ-HĐQT	20/04/2026	Thông qua cho ý kiến biểu quyết về việc lựa chọn tổ chức tín dụng tài trợ vốn dự án mua tàu Sea Sapphire của Vinaship. <i>Approval for Voting on the Selection of a Credit Institution to Finance Vinaship's Sea Sapphire Vessel Acquisition Project.</i>	100%
37	37/2026/ NQ-HĐQT	21/04/2026	Thông qua cho ý kiến biểu quyết nội dung xin ý kiến phê duyệt và ủy quyền ký hợp đồng giữa Vinaship và Công ty Cổ phần Hàng Hải Đông Đô.	100%

			<i>Approval for Voting on the Proposal to Seek Approval and Authorization for Contract Execution between Vinaship and Dong Do Maritime Joint Stock Company.</i>	
38	38/2026/ NQ-HĐQT	22/04/2026	Thông qua việc ký kết hợp đồng tín dụng ngắn hạn giữa VSC và các công ty con với Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam - CN Hải Phòng. <i>Approval of the Execution of Short-Term Credit Agreements between VSC and its Subsidiaries with Vietnam International Commercial Joint Stock Bank - Hai Phong Branch.</i>	100%
39	39/2026/ NQ-HĐQT	22/04/2026	Thông qua cho ý kiến về (1) Phương án đầu tư tàu Hammonia Baltica 2798 Teus; (2) Kế hoạch tăng vốn điều lệ của HAGR; (3) Phương án vay vốn tại Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam (“Eximbank”) của HAGR; (4) Điều kiện các thành viên góp vốn bảo lãnh khoản vay của HAGR tại Eximbank. <i>Approval for Voting on the Following Matters: (1) Investment Plan for the Vessel Hammonia Baltica; (2) Capital Increase Plan of HAGR; (3) Loan Proposal of HAGR with Vietnam Export Import Commercial Joint Stock Bank (“Eximbank”); (4) Conditions for Capital-Contributing Members to Guarantee HAGR’s Loan at Eximbank.</i>	100%
40	40/2026/ NQ-HĐQT	22/04/2026	Thông qua việc nhận cấp, sử dụng hạn mức vay margin tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh cho VSC và các công ty con. <i>Approval of Receiving and Utilizing Margin Loan Facilities at Ho Chi Minh City Securities Corporation for VSC and its Subsidiaries.</i>	100%
41	41/2026/ NQ-HĐQT	28/04/2026	Thông qua việc sửa đổi tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026. <i>Approval of the Amendment to the Documents of the Annual General Meeting of Shareholders 2026.</i>	100%
42	42/2026/ NQ-HĐQT	29/04/2026	Thông qua việc đầu tư cổ phiếu và phê duyệt hạn mức giao dịch ký quỹ tại Công ty TNHH Cảng Nam Hải Đình Vũ. <i>Approval of the Investment in Shares and the Authorization of Margin Trading Limits at Nam Hai Dinh Vu Port Company Limited</i>	100%
43	43/2026/ NQ-HĐQT	08/05/2026	Thông qua cho ý kiến nội dung bổ nhiệm lại chức danh Phó Tổng Giám đốc của Vinaship. <i>Approval for Voting on the Reappointment of the Deputy General Director Position at Vinaship</i>	100%
44	44/2026/ NQ-HĐQT	15/05/2026	Thông qua việc sửa đổi tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.	100%

			<i>Approval of the Amendment to the Materials of the Annual General Meeting of Shareholders 2026.</i>	
45	45/2026/ NQ-HĐQT	03/06/2026	Thông qua cho ý kiến về các nội dung tại ĐHĐCĐ thường niên 2026 của HAH. <i>Approval for Agenda Items at the Annual General Meeting of Shareholders 2026 of HAH.</i>	100%
46	46/2026/ NQ-HĐQT	08/06/2026	Thông qua việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp cho Công ty TNHH MTV Vận tải biển Ngôi Sao Xanh (“GSL”). <i>Approval of the Amendment to the Business Registration of Green Star Lines One Member Limited Company (“GSL”).</i>	100%
47	47/2026/ NQ-HĐQT	08/06/2026	Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập. <i>Approval of the Selection of the Independent Auditing Firm.</i>	100%
48	48/2026/ NQ-HĐQT	15/06/2026	Thông qua cho ý kiến biểu quyết các nội dung họp ĐHĐCĐ thường niên 2026 VIMC Đình Vũ. <i>Approval of the Agenda Items of the Annual General Meeting of Shareholders 2026 of VIMC Dinh Vu.</i>	100%
49	49/2026/ NQ-HĐQT	15/06/2026	Thông qua giao dịch tại Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam. <i>Approval of the transaction with Vietnam Technological and Commercial Joint Stock Bank (Techcombank).</i>	100%
50	50/2026/ NQ-HĐQT	17/06/2026	Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Thành viên Ban Kiểm toán nội bộ đối với bà Phan Thị Trung Hiếu. <i>Approval of the Dismissal of Ms. Phan Thi Trung Hieu from the Position of Member of the Internal Audit Committee.</i>	100%

II. BAN KIỂM SOÁT SUPERVISORY BOARD

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát

Information on members of the Supervisory Board

Cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Container Việt Nam ngày 25/04/2025 đã thông qua số lượng thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030 là 03 thành viên. Trên cơ sở kết quả bầu cử, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030 gồm các ông/bà có tên sau:

The AGMS 2025 of Vietnam Container Shipping Joint Stock Corporation, held on April 25, 2025, approved the number of members of the Supervisory Board for the 2025-2030 term to be three (03) members. Based on the election results, the Supervisory Board for the 2025-2030 term consists of the following individuals:

Stt No.	Thành viên BKS <i>Member of Supervisory Board</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>Start date/ Cessation of Membership</i>
1	Bà (Ms.) Đoàn Thị Lan Anh	Trưởng BKS <i>Head</i>	25/04/2025
2	Bà (Ms.) Nghiêm Thị Thùy Dương	TV BKS <i>Member</i>	25/04/2025
3	Bà (Ms.) Phan Thị Trung Hiếu	TV BKS <i>Member</i>	25/04/2025

2. Cuộc họp của BKS

Meetings of the Supervisory Board

Stt No.	Thành viên BKS <i>Member of Supervisory Board</i>	Số buổi họp tham dự <i>Meetings Attended</i>	Tỷ lệ dự họp <i>Attendance Rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting Rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reason for Non- attendance</i>
1	Bà (Ms.) Đoàn Thị Lan Anh	01	100%	100%	
2	Bà (Ms.) Nghiêm Thị Thùy Dương	01	100%	100%	
3	Bà (Ms.) Phan Thị Trung Hiếu	01	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban TGD và cổ đông

Supervisory activities of the SB over the BOD, the BOM and Shareholders

BKS đã xây dựng các kế hoạch hoạt động cụ thể để thực hiện nhiệm vụ giám sát đối với HĐQT, Ban TGD điều hành và cổ đông.

The SB developed specific operational plans to carry out its supervisory duties over the BOD, the BOM and shareholders.

Tham dự các cuộc họp HĐQT, thực hiện việc giám sát đối với HĐQT, Ban TGD và cổ đông theo đúng các quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Participated in meetings of the BOD, and conducted supervision over the BOD, the BOM and shareholders in accordance with the provisions of the Law on Enterprises and the Company Charter.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban TGD điều hành và các cán bộ quản lý khác

Coordination activities between the SB and the BOD, the BOM and other managerial staff

Thường xuyên có sự phối hợp hoạt động nhịp nhàng, hợp lý giữa BKS đối với các hoạt động của HĐQT, Ban TGD điều hành và các cán bộ quản lý khác.

There was regular, coordinated, and appropriate collaboration between the Supervisory Board and the activities of the BOD, the BOM, and other managerial staff.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)

Other activities of the SB (if any)

III. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC BOARD OF MANAGEMENT

Stt No.	Thành viên Member	Ngày tháng năm sinh DOB	Trình độ chuyên môn Professional Qualification	Ngày bổ nhiệm Appointment Date
1	Ông (Mr.) Tạ Công Thông (Tổng Giám đốc/ CEO)	27/09/1985	Cử nhân Kinh tế ngoại thương Bachelor of Foreign Trade Economics	01/06/2022
2	Bà (Ms.) Trương Anh Thư (Phó TGD kiêm Giám đốc tài chính/ Deputy CEO cum Chief Financial Officer)	21/11/1990	Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh Master of Business Administration	01/03/2024
3	Ông (Mr.) Vũ Ngọc Lâm (Phó TGD/ Deputy CEO)	04/11/1974	Cử nhân Kinh tế Quốc tế Bachelor of International Economics	01/07/2024
4	Ông (Mr.) Nguyễn Đức Thành (Phó TGD/ Deputy CEO)	12/08/1986	Cử nhân Kinh tế Bachelor of Economics	05/05/2025

IV. KẾ TOÁN TRƯỞNG CHIEF ACCOUNTANT

Stt No.	Họ và tên Full Name	Ngày tháng năm sinh DOB	Trình độ chuyên môn Professional Qualification	Ngày bổ nhiệm Appointment Date
1	Ông (Mr.) Phạm Thanh Tuấn	12/09/1979	Cử nhân Tài chính ngân hàng, Cử nhân Quản trị TCKT Bachelor of Banking & Finance, Bachelor of Financial Accounting Management	01/03/2024

V. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY CORPORATE GOVERNANCE TRAINING

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD và các cán bộ quản lý khác đã được tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty theo quy định về quản trị công ty.

The members of the Board of Directors, the members of the Supervisory Board, the General Director, and other management officers have participated in corporate governance training courses in accordance with the regulations on corporate governance.

VI. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY
LIST OF RELATED PARTIES OF THE PUBLIC COMPANY AND TRANSACTIONS BETWEEN RELATED PARTIES AND THE COMPANY

1. Danh sách về người có liên quan của công ty
(vui lòng xem danh sách kèm theo)
List of related parties of the company
(please refer to the attached list)
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:
(vui lòng xem danh sách kèm theo)
Transactions between the company and related parties of the company; or between the company and major shareholders, insiders, and persons related to insiders:
(please refer to the attached list)
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm giữ quyền kiểm soát.
Transactions between company insiders, persons related to insiders and subsidiaries, or companies controlled by the listed company.
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác
Transactions between the company and other entities
 - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).
Transactions between the company and companies in which members of the BOD, members of the Supervisory Board, the Director (CEO), and other managerial personnel have served or are serving as founding members, or as members of the BOD, Director (CEO) within the past three (03) years (as of the reporting date)
 - 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.
Transactions between the company and companies in which persons related to members of the BOD, members of the Supervisory Board, the Director (Chief Executive Officer), and other managerial personnel are serving as members of the BOD, Director (Chief Executive Officer)
 - 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác.
Other transactions of the company (if any) that may bring material or non-material benefits to members of the BOD, members of the Supervisory Board, the Director (Chief Executive Officer), and other managerial personnel.

VII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

SHARE TRANSACTIONS BY INSIDERS AND PERSONS RELATED TO INSIDERS

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:
(vui lòng xem danh sách kèm theo)
List of insiders and persons related to insiders:
(please refer to the attached list)
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:
(vui lòng xem danh sách kèm theo)
Transactions by insiders and persons related to insiders involving the company's shares:
(please refer to the attached list)

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có.

Other Noteworthy Matters: None

Nơi nhận/ Recipients:

- UBCK NN/ SSC
 - Sở GD&ĐT Tp. HCM/ HOSE
 - Lưu VT, VP HĐQT
- Archived: AO; BOD's office*

CHỦ TỊCH HĐQT

CHAIRMAN OF THE BOD



Nguyễn Xuân Dũng

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY
THE LIST OF AFFILIATED PERSONS OF THE COMPANY

(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2026)
(Attached the Report on the Company's Governance for the year 2026)

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/ individual	TKGDCK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH/ ĐKKD ID card/Pas sport/ Business Registration Certificate No.	Ngày cấp Giấy NSH/ĐKKD Date of issue	Nơi cấp Giấy NSH/ĐKKD Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ lq với Cty Relationsh ip with the Com pany
1	Nguyễn Xuân Dũng		CT HĐQT Chairman of the Board					25/04/2025			NNB Insider
2	Nguyễn Đức Dũng		TV HĐQT Board Member					10-06-2024			NNB Insider
3	Ninh Văn Hiến		TV HĐQT Board Member					10-06-2024			NNB Insider
4	Trần Thị Phương Anh		TV HĐQT Board Member					10-06-2024			NNB Insider
5	Tạ Công Thông		TV HĐQT, TGD Board Member, CEO					26-03-2021			NNB Insider
6	Trương Anh Thư		Phó TGD GĐ Tài chính Deputy General Director and Chief Financial Officer					01-03-2024			NNB Insider

7	Vũ Ngọc Lâm		Phó TGD <i>Deputy General Director</i>		01-07-2024			NNB <i>Insider</i>
8	Nguyễn Đức Thành		Phó TGD; Người phụ trách quản trị Công ty, Người được ủy quyền CBTT <i>Deputy General Director, Corporate Governance Officer, Authorized Public Disclosure Person</i>		10-06-2024			NNB <i>Insider</i>
9	Phạm Thanh Tuấn		Kế toán trưởng <i>Chief Accountant</i>		01-03-2024			NNB <i>Insider</i>
10	Đoàn Thị Lan Anh		Trưởng BKS <i>Head of the Supervisory Board</i>		25-04-2025			NNB <i>Insider</i>
11	Nghiêm Thị Thùy Dương		TV BKS <i>Member of the Supervisory Board</i>		19-06-2020			NNB <i>Insider</i>
12	Phan Thị Trung Hiếu		TV BKS, <i>Member of the Supervisory Board</i>		21-12-2021			NNB <i>Insider</i>

13	Trần Thị Diệu Hương		Trưởng ban KTNB <i>Head of Internal Audit Department</i>		10-03-2023			NNB <i>Insider</i>
14	Đặng Thanh Tâm		TV Ban KTNB <i>Member of the Internal Audit Department</i>		21-12-2021			NNB <i>Insider</i>
15	CTCP Cảng Xanh VIP (VGR) <i>VIP GreenPort JSC</i>		Công ty con <i>Subsidiaries</i>					Công ty con <i>Subsidiaries</i>
16	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cảng Xanh (GRP) <i>GreenPort Services One Member Limited Liability Company</i>		Công ty con <i>Subsidiaries</i>					Công ty con <i>Subsidiaries</i>
17	CTCP VSC Green Logistics (GIC) <i>VSC Green Logistics JSC</i>		Công ty con <i>Subsidiaries</i>					Công ty con <i>Subsidiaries</i>
18	Công ty TNHH MTV Vận tải biển Ngôi sao xanh (GSL) <i>Green Star Lines One Member Limited Company</i>		Công ty con <i>Subsidiaries</i>					Công ty con <i>Subsidiaries</i>
19	Công ty TNHH MTV Trung tâm Logistics Xanh (GLC) <i>Green Logistics Centre One Member Company Limited</i>		Công ty con <i>Subsidiaries</i>					Công ty con <i>Subsidiaries</i>

20	CTCP Cảng cạn Quảng Bình - Đình Vũ (VGI) <i>ICD Quang Binh - Dinh Vu JSC</i>		Công ty con gián tiếp qua GLC <i>GLC Indirect subsidiaries</i>					Công ty con Subsidiaries
21	CTCP Container Miền Trung (VSM) <i>Central Container JSC</i>		Công ty con Subsidiaries					Công ty con Subsidiaries
22	CTCP Container Quy Nhơn <i>Quy Nhon Container JSC</i>		Công ty con gián tiếp qua VSM <i>VSM Indirect subsidiaries</i>					Công ty con gián tiếp Indirect subsidiaries
23	Công ty TNHH MTV Viconship HCM (VSC HCM) <i>Viconship HCM Co.,Ltd</i>		Công ty con Subsidiaries					Công ty con Subsidiaries
24	Công ty TNHH Cảng Nam Hải Đình Vũ (NDP) <i>Nam Hai Dinh Vu Port Company Limited</i>		Công ty con Subsidiaries					Công ty con Subsidiaries
25	Công ty TNHH Hải An Green Shipping Lines. <i>Hai An Green Shipping Lines Company Limited</i>		Công ty con Subsidiaries					Công ty con Subsidiaries
26	Công ty TNHH Harbour City <i>Harbour City Company Limited</i>		Công ty con Subsidiaries					

27	CTCP Logistics Cảng Đà Nẵng (Danalog) <i>Danang Port Logistics JSC</i>							Công ty liên kết <i>Affiliates</i>
28	Công ty Cổ phần Cảng VIMC Đình Vũ <i>VIMC Đình Vu Port Joint Stock Company</i>							Công ty liên kết <i>Affiliates</i>
29	Công ty Cổ phần VTB Vinnaship (VNS) <i>Vinaship JSC</i>							Công ty liên kết <i>Affiliates</i>
30	CTCP Vận tải và Xếp dỡ Hải An (HAH) <i>Hai An Transport and Stevedoring Joint Stock Company</i>							Công ty liên kết <i>Affiliates</i>
31	CTCP VHL Logistics <i>VHL Logistics JSC</i>							Công ty liên kết gián tiếp <i>Indirect Affiliates</i>

**GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY
HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**
(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị Công ty 06 tháng đầu năm 2026)

**TRANSACTIONS BETWEEN THE CORPORATION AND RELATED PARTIES OF THE CORPORATION,
OR BETWEEN THE CORPORATION AND MAJOR SHAREHOLDERS, INSIDERS, AND RELATED PARTIES OF INSIDERS**
(Attached to the Corporate Governance Report for the first 06 months of year 2026)

Đơn vị tính: đồng / Unit: VND

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/ individual	Mối quan hệ liên quan với Công ty Relationship with the Company	Số Giấy NSH/ĐKKD Business Registration Certificate No.	Ngày cấp Giấy NSH/ĐKKD Date of issue	Nơi cấp Giấy NSH/ĐKKD Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với Công ty Time of transactions with the Company	Số NQ/QĐ thông qua (nếu có) Resolution No. or Decision No. approved (if any)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch Content, quantity, total value of transaction		Ghi chú Note
1	CTCP Cảng Xanh VIP (VGR) VIP GreenPort JSC	Công ty con: 1. Ông Tạ Công Thông: thành viên Hội đồng quản trị ("HDQT") kiêm Tổng Giám đốc ("TGD") CTCP Container Việt Nam ("VSC") đồng thời là Chủ tịch HĐQT VGR. 2. Ông Nguyễn Đức Thành: Phó TGD VSC đồng thời là Thành viên HĐQT VGR 3. Bà Trương Anh Thư: Phó TGD VSC đồng thời là Thành viên HĐQT VGR 4. Ông Phạm Thanh Tuấn: Kế toán trưởng VSC đồng thời là trưởng BKS VGR 5. Bà Nghiêm Thị Thùy Dương: Thành viên BKS VSC đồng thời là Kế toán trưởng VGR. Subsidiaries: 1. Mr. Ta Cong Thong: Member of the Board of Directors ("BOD") and General Director of Vietnam Container Shipping Joint Stock Corporation ("VSC"), while concurrently holding the position of Chairman of the BOD of VGR. 2. Mr. Nguyen Duc Thanh: Deputy General Director of VSC and concurrently as a Member of the BOD of VGR. 3. Ms. Truong Anh Thu: Deputy General Director of VSC and concurrently as a Member of the BOD of VGR. 4. Mr. Pham Thanh Tuan: Chief Accountant of VSC and concurrently as the Head of the Supervisory Board of VGR. 5. Ms. Nghiem Thi Thuy Duong: Member of the Supervisory Board of VSC and concurrently as the Chief Accountant of VGR.	0201579242	28/10/2014	Sở KH&ĐT TP.HP Hai Phong Dept. of Planning & Investment	Khu Kinh tế Đình Vũ, Cát Hải, Phường Đông Hải, Hải Phòng Dinh Vu - Cat Hai Economic Zone, Dong Hai Ward, Hai Phong City	06 tháng đầu năm 2026. First 06 months of year 2026	95/2025/NQ- HĐQT	Doanh thu CCDV Revenue from Service Provision	20,451,374,939	
2	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cảng Xanh (GRP) GreenPort Services One Member Limited Liability Company	Công ty con 1. Bà Trần Thị Phương Anh: thành viên HĐQT VSC đồng thời là Giám đốc GRP 2. Ông Tạ Công Thông: thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc VSC đồng thời là Chủ tịch Công ty GRP Subsidiaries 1. Ms. Tran Thi Phuong Anh: member of the BOD of VSC and concurrently as the Director of GRP 2. Mr. Ta Cong Thong: member of the BOD and General Director of VSC and concurrently as the Chairman of GRP.	0201990244	01/11/2019	Sở KH&ĐT TP.HP Hai Phong Dept. of Planning & Investment	Số 1 Ngô Quyền, P. Đông Hải, Hải Phòng No. 1 Ngo Quyen, Dong Hai Ward, Hai Phong City	06 tháng đầu năm 2026 First 06 months of year 2026	95/2025/NQ- HĐQT	Doanh thu CCDV Revenue from Service Provision	20,036,039,119	
									Mua hàng hóa DV Purchases of Goods and Services	3,474,802,537	
									Thu - Chi hộ Receipts and Payments on Behalf of Others	2,694,783,500	

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/ individual	Mối quan hệ liên quan với Công ty Relationship with the Company	Số Giấy NSH/ĐKKD Business Registration Certificate No.	Ngày cấp Giấy NSH/ĐKKD Date of issue	Nơi cấp Giấy NSH/ĐKKD Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với Công ty Time of transactions with the Company	Số NQ/QĐ thông qua (nếu có) Resolution No. or Decision No. approved (if any)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch Content, quantity, total value of transaction		Ghi chú Note
3	CTCP VSC Green Logistics (GIC) VSC Green Logistics JSC	Công ty con 1. Ông Nguyễn Đức Dũng: thành viên HĐQT VSC đồng thời là chủ tịch HĐQT GIC 2. Bà Trần Thị Phương Anh: thành viên HĐQT VSC đồng thời là thành viên HĐQT GIC 3. Bà Nghiêm Thị Thủy Dương: thành viên BKS VSC đồng thời là Trưởng BKS GIC 4. Bà Phan Thị Trung Hiếu: thành viên BKS VSC đồng thời là Thành viên BKS GIC Subsidiaries 1. Mr. Nguyen Duc Dung : member of the BOD of VSC and concurrently as the Chairman of the Board of Directors of GIC. 2. Ms. Tran Thi Phuong Anh : member of the BOD of VSC and concurrently as a Member of the BOD of GIC. 3. Ms. Nghiem Thi Thuy Duong : member of the Supervisory Board of VSC and concurrently as the Head of the Supervisory Board of GIC. 4. Ms. Phan Thi Trung Hieu : member of the Supervisory Board and concurrently as a Member of the Supervisory Board of GIC.	0201768923	24/01/2017	Sở KH&ĐT TP.HP Hai Phong Dept. of Planning & Investment	Lô CC2 - KCN MP Đinh Vũ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, HP 'Lot CC2 - Dinh Vu MP Industrial Park, Dong Hai 2 Ward, Hai An District, Hai Phong	06 tháng đầu năm 2026 First 06 months of year 2026	95/2025/NQ- HĐQT	Doanh thu CCDV Revenue from Service Provision	10,430,432,270	
4	Công ty TNHH MTV Vận tải biển Ngôi sao xanh (GSL) Green Star Lines One Member Limited Company	Công ty con 1. Bà Đặng Thanh Tâm: thành viên Ban kiểm toán nội bộ VSC đồng thời là Kế toán trưởng GSL Subsidiaries 1. Ms. Dang Thanh Tam serves as a Member of the Internal Audit Board of VSC and concurrently as the Chief Accountant of GSL.	0200468606	14/06/2002	Sở KH&ĐT TP.HP Hai Phong Dept. of Planning & Investment	Số 5 Võ Thị Sáu, Phường Ngô Quyền, Hải Phòng No. 5 Vo Thi Sau, Ngo Quyen Ward, Hai Phong	06 tháng đầu năm 2026 First 06 months of year 2026	95/2025/NQ- HĐQT	Doanh thu CCDV Revenue from Service Provision	28,776,416,602	
5	Công ty TNHH MTV Trung tâm Logistics Xanh (GLC) Green Logistics Centre One Member Company Limited	Công ty con 1. Bà Trần Thị Phương Anh: thành viên HĐQT VSC đồng thời là Chủ tịch Công ty GLC 2. Bà Phan Thị Trung Hiếu: thành viên BKS VSC đồng thời là Kế toán trưởng GLC Subsidiaries 1. Ms. Tran Thi Phuong Anh : member of the BOD of VSC and co ncurrentlly as the Chairwoman of GLC. 2. Ms. Phan Thi Trung Hieu : member of the Supervisory Board of VSC, while concurrently holding the position of Chief Accountant of GLC.	0201263312	16/05/2012	Sở KH&ĐT TP.HP Hai Phong Dept. of Planning & Investment	Lô đất CN3.2G KCN Đinh Vũ, Đông Hải, Hải Phòng Lot CN3.2G, Dinh Vu Industrial Park, Dong Hai Ward, Hai phong City	06 tháng đầu năm 2026 First 06 months of year 2026	95/2025/NQ- HĐQT	Doanh thu CCDV Revenue from Service Provision	6,935,212,906	

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/ individual	Mối quan hệ liên quan với Công ty Relationship with the Company	Số Giấy NSH/ĐKKD Business Registration Certificate No.	Ngày cấp Giấy NSH/ĐKKD Date of issue	Nơi cấp Giấy NSH/ĐKKD Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với Công ty Time of transactions with the Company	Số NQ/QĐ thông qua (nếu có) Resolution No. or Decision No. approved (if any)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch Content, quantity, total value of transaction		Ghi chú Note
6	CTCP Cảng cạn Quảng Binh - Đình Vũ (VGI) ICD Quang Binh - Dinh Vu JSC	Công ty con gián tiếp qua GLC 1. Bà Trần Thị Phương Anh: thành viên HĐQT VSC đồng thời là Chủ tịch HĐQT VGI 2. Ông Tạ Công Thông: thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc VSC đồng thời là thành viên HĐQT VGI 3. Bà Nguyễn Thị Thủy Dương: thành viên BKS VSC đồng thời là Thành viên BKS VGI 4. Bà Phan Thị Trung Hiếu: thành viên BKS VSC đồng thời là Kế toán trưởng VGI GLC Indirect subsidiaries 1. Ms. Tran Thi Phuong Anh: member of the BOD of VSC and concurrently as the Chairwoman of the BOD of VGI. 2. Mr. Ta Cong Thong: member of the BOD and General Director of VSC and concurrently as a Member of the BOD of VGI. 4. Ms. Nguyen Thi Thuy Duong: member of the Supervisory Board of VSC and concurrently as a Member of the Supervisory Board of VGI. 5. Ms. Phan Thi Trung Hieu: member of the Supervisory Board while concurrently holding the position of Chief Accountant of VGI.	0201973263	06/07/2019	Sở KH&ĐT TP.HP Hai Phong Dept. of Planning & Investment	Lô CN4.4F + Lô CN4.4G + Lô CN4.4H, khu công nghiệp Đình Vũ, p Đông Hải, Hải Phòng Lots CN4.4F + CN4.4G + CN4.4H, Dinh Vu Industrial Zone (part of Dinh Vu - Cat Hai Economic Zone), Dong Hai Ward, Hai Phong City	06 tháng đầu năm 2026 First 06 months of year 2026	95/2025/NQ- HĐQT	Doanh thu CCDV Revenue from Service Provision	222,966,600	
									Lãi cho vay Interest Income from Lending	95,458,904	
7	CTCP Container Miền Trung (VSM) Central Container JSC	Công ty con 1. Ông Nguyễn Xuân Dũng: Chủ tịch HĐQT VSC đồng thời là Chủ tịch HĐQT VSM 2. Bà Trần Thị Phương Anh: thành viên HĐQT VSC đồng thời là Thành viên HĐQT VSM 3. Bà Đặng Thanh Tâm: thành viên Ban kiểm toán nội bộ VSC đồng thời là thành viên BKS VSM Subsidiaries 1. Mr Nguyen Xuan Dung: Chairman of the BOD of VSC and concurrently as the Chairman of the BOD of VSM 2. Ms. Tran Thi Phuong Anh: member of the BOD of VSC and concurrently as a Member of the BOD of VSM. 3. Ms. Dang Thanh Tam: member of the Internal Audit Board of VSC and concurrently as a Member of the Supervisory Board of VSM.	0400424349	15/07/2002	Sở KH&ĐT TP.ĐN Da Nang Dept. of Planning & Investment	75 Quang Trung, Phường Hải Châu, Đà Nẵng No. 75 Quang Trung Street, Hai Chau Ward, Da Nang City	06 tháng đầu năm 2026 First 06 months of year 2026	95/2025/NQ- HĐQT	Mua hàng hóa DV Purchases of Goods and Services	214,685,187	
									Thu - Chi hộ Receipts and Payments on Behalf of Others	4,677,054,295	
8	Công ty TNHH MTV Viconship HCM (VSC HCM) Viconship HCM Co.,Ltd	Công ty con 1. Ông Nguyễn Xuân Dũng: Chủ tịch HĐQT VSC đồng thời là Chủ tịch Công ty VSC HCM Subsidiaries 1. Mr Nguyen Xuan Dung: Chairman of the BOD of VSC and concurrently as the Chairman of the Company of VSC HCM	0317513875	12/10/2022	Sở KH&ĐT TP.HCM HCM Dept. of Planning & Investment	Khu A, Tầng G, 8 Phùng Khắc Khoan, Phường Sài Gòn, Tp. HCM Area A, Ground Floor, 8 Phung Khac Khoan Street, Sai Gon Ward, Ho Chi Minh City	06 tháng đầu năm 2026 First 06 months of year 2026	95/2025/NQ- HĐQT	Doanh thu CCDV Revenue from Service Provision	210,000,000	

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/ individual	Mối quan hệ liên quan với Công ty Relationship with the Company	Số Giấy NSH/ĐKKD Business Registration Certificate No.	Ngày cấp Giấy NSH/ĐKKD Date of issue	Nơi cấp Giấy NSH/ĐKKD Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với Công ty Time of transactions with the Company	Số NQ/QĐ thông qua (nếu có) Resolution No. or Decision No. approved (if any)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch Content, quantity, total value of transaction		Ghi chú Note
9	Công ty TNHH Cảng Nam Hải Đình Vũ (NHDP) Nam Hai Dinh Vu Port Company Limited	Công ty con 1. Ông Tạ Công Thông là Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc VSC đồng thời là Chủ tịch NHDP Subsidiaries 1. Mr. Ta Cong Thong: member of the BOD and General Director of VSC and concurrently as the Chairman of NHDP Company.	0201254276	11/04/2012	Sở KH&ĐT TP.HP Hai Phong Dept. of Planning & Investment	Km 6 đường Đình Vũ, P. Đông Hải, Tp. Hải Phòng Km6 Dinh Vu Road, Dong Hai Ward, Hai Phong City	06 tháng đầu năm 2026 First 06 months of year 2026	95/2025/NQ- HĐQT	Doanh thu CCDV Revenue from Service Provision	9,397,748,444	
10	CTCP Cảng VIMC Đình Vũ (VIMC Đình Vũ) VIMC Dinh Vu Port Joint Stock Company	Công ty liên kết 1. Ông Nguyễn Đức Dũng: thành viên HĐQT VSC đồng thời là thành viên HĐQT VIMC Đình Vũ 2. Ông Nguyễn Đức Thành: Phó TGĐ VSC đồng thời là Thành viên HĐQT VIMC Đình Vũ Affiliates 1. Mr. Nguyen Duc Dung: member of the BOD of VSC and concurrently as a Member of the BOD of VIMC Dinh Vu. 2. Mr. Nguyen Duc Thanh: the Deputy General Director of VSC and concurrently as a Member of the BOD of VIMC Dinh Vu.	0201190939	03/08/2011	Sở KH&ĐT TP.HP Hai Phong Dept. of Planning & Investment	KCN Đình Vũ - Cát Hải - Phường Đông Hải, Hải Phòng Dinh Vu - Cat Hai Industrial Zone, Dong Hai Ward, Hai Phong City	06 tháng đầu năm 2026 First 06 months of year 2026	95/2025/NQ- HĐQT	Doanh thu CCDV Revenue from Service Provision	12,356,749,061	

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ & NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
THE LIST OF INTERNAL PERSONS & THEIR AFFILIATED PERSONS
(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2026)
(Attached the Report on the Company's Governance for the year 2026)

STT No.	Họ tên Name	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) Type of documents (ID/ Passport/ Business Registration Certificate) (*)	Số Giấy NSH (*) ID card No./ Passport No./ Business Registration Certificate No (*)	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliate d person i nternal person	Thời điểm không còn là NCLQ của cty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person i nternal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi li ên quan m ục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession o f a NSH No. and other notes)
1	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	Nguyễn Xuân Dũng	-	CT HĐQT Chairman of the Board							-	-	25-04-25			
1.01	Trần Thị Thúy	-	-	Mẹ đẻ Biological mother						-	-	25-04-25			
1.02	Nguyễn Thị Thảo	-	-	Chị gái Sibling						-	-	25-04-25			
1.03	Nguyễn Thị Thín	-	-	Chị gái Sibling						-	-	25-04-25			
1.04	Nguyễn Văn Chí	-	-	Anh rể Brother-in-law						-	-	25-04-25			
1.05	Nguyễn Khánh Tùng	-	-	Em trai Sibling						-	-	25-04-25			
1.06	Bùi Thị Hà	-	-	Em dâu Sister-in-law						-	-	25-04-25			
1.07	Phạm Thị Thu Hiền	-	-	Vợ Wife						-	-	25-04-25			
1.08	Nguyễn Ngọc Hà	-		Con gái Biological child						-	-	25-04-25			

1.09	Nguyễn Khánh Linh			Con gái <i>Biological child</i>						-	-	25-04-25			
1.10	Công ty Cổ phần Vận tải & Xếp dỡ Hải An <i>Hai An Transport & Stevedoring JSC</i>			Ông Nguyễn Xuân Dũng là thành viên HĐQT <i>Mr Nguyen Xuan Dung is a member of BOD</i>	ĐKKD <i>Business Registration Certificate</i>	0103818809	08-05-2009	Sở Kế hoạch và đầu tư Hà Nội <i>Hanoi Dept. of Planning & Investment</i>	Số 45 Triệu Việt Vương, Phường Nguyễn Du, Hà Nội <i>No. 45 Trieu Viet Vương, Nguyen Du, Hanoi</i>	-	-				
1.11	Công ty TNHH MTV Viconship HCM (VSC HCM) <i>Viconship HCM Co.,Ltd</i>			Ông Nguyễn Xuân Dũng là Chủ tịch Công ty <i>Mr Nguyen Xuan Dung is the chairman</i>	ĐKKD <i>Business Registration Certificate</i>	0317513875	12-10-2022	Sở KH&ĐT TP.HCM <i>HCM Dept. of Planning & Investment</i>	Khu A, Tầng G, 8 Phùng Khắc Khoan, Sài Gòn, Tp. Hồ Chí Minh <i>Area A, Ground Floor, 8 Phung Khac Khoan Street, Sai Gon, Ho Chi Minh City</i>	-	-				
1.12	CTCP Container Miền Trung (VSM) <i>Central Container JSC</i>			Ông Nguyễn Xuân Dũng là chủ tịch HĐQT <i>Mr Nguyen Xuan Dung is the chairman of BOD</i>	ĐKKD <i>Business Registration Certificate</i>	0400424349	15-07-2002	Sở KH&ĐT ĐN <i>Da Nang Dept. of Planning & Investment</i>	75 Quang Trung, Hải Châu, Đà Nẵng <i>No. 75 Quang Trung Street, Hai Chau, Da Nang</i>	-	-				
2	Nguyễn Đức Dũng		TV HĐQT <i>Board Member</i>							660,000	0.160	09-09-22			
2.01	Phạm Thị Minh Yên			Vợ <i>Wife</i>						-	-	09-09-22			
2.02	Nguyễn Đức Tuấn			Con đẻ <i>Biological child</i>						-	-	09-09-22			Còn nhỏ <i>Still young</i>
2.03	Nguyễn Bảo Ngân			Con đẻ <i>Biological child</i>						-	-	09-09-22			Còn nhỏ <i>Still young</i>
2.04	Nguyễn Bảo Kim			Con đẻ <i>Biological child</i>						-	-	09-09-22			Còn nhỏ <i>Still young</i>
2.05	Nguyễn Đức Thanh			Bố đẻ <i>Biological father</i>						-	-	09-09-22			
2.06	Đặng Thị Luật			Mẹ đẻ <i>Biological mother</i>						-	-	09-09-22			
2.07	Nguyễn Thị Lệ			Em ruột <i>Sibling</i>						-	-	09-09-22			

2.08	Nguyễn Việt Hà			Em rể <i>Brother-in-law</i>						-	-	09-09-22			
2.09	Nguyễn Đức Mạnh			Em ruột <i>Sibling</i>						-	-	09-09-22			
2.10	Lý Thị Thúy Liên			Em dâu <i>Sister-in-law</i>						-	-	09-09-22			
2.11	CTCP VSC Green Logistics (GIC) <i>VSC Green Logistics JSC</i>			Ông Nguyễn Đức Dũng là Chủ tịch HĐQT <i>Mr Nguyen Duc Dung is Chairman of BOD</i>	ĐKKD <i>Business Registration Certificate</i>	0201768923	24-01-2017	Sở Tài chính TP.HP <i>Hai Phong Dept. of Finance</i>	Lô CC2 - Khu công nghiệp MP Đình Vũ, Đông Hải, Hải Phòng. <i>Lot CC2, MP Dinh Vu Industrial Zone, Dong Hai, Hai Phong</i>	-	-				
2.12	CTCP Cảng VIMC Đình Vũ (VIMC Đình Vũ) <i>VIMC Dinh Vu Port Joint Stock Company</i>			Ông Nguyễn Đức Dũng là thành viên HĐQT <i>Mr Nguyen Duc Dung is member of BOD</i>	ĐKKD <i>Business Registration Certificate</i>	0201190939	03/08/2011	Sở KH&ĐT TP.HP <i>Hai Phong Dept. of Planning & Investment</i>	KCN Đình Vũ - Cát Hải, Đông Hải, Hải Phòng <i>Dinh Vu - Cat Hai Industrial Zone, Dong Hai, Hai Phong City</i>	-	-				
3	Ninh Văn Hiến		TV HĐQT <i>Bourd Member</i>							192,187	0.051	10-06-24			
3.01	Ninh Lê Hải Thanh			Vợ <i>Wife</i>						-	-	10-06-24			
3.02	Bùi Thị Hoạt			Mẹ vợ <i>Mother-in-law</i>						-	-	10-06-24			
3.03	Ninh Văn Cẩm			Bố đẻ <i>Biological father</i>						-	-	10-06-24			Nước ngoài <i>Living abroad</i>
3.04	Vũ Thị Vóc			Mẹ đẻ <i>Biological mother</i>						-	-	10-06-24			Nước ngoài <i>Living abroad</i>
3.05	Ninh Ngọc Vĩnh			Anh ruột <i>Sibling</i>						-	-	10-06-24			Nước ngoài <i>Living abroad</i>
3.06	Ninh Thị Nhung			Chị ruột <i>Sibling</i>						-	-	10-06-24			Nước ngoài <i>Living abroad</i>

3.07	Ninh Văn Hiến			Anh ruột <i>Sibling</i>		-	-	10-06-24			Nước ngoài <i>Living abroad</i>
3.08	Ninh Văn Thịnh			Em ruột <i>Sibling</i>		-	-	10-06-24			Nước ngoài <i>Living abroad</i>
3.09	Ninh Văn Hiếu			Em ruột <i>Sibling</i>		-	-	10-06-24			Nước ngoài <i>Living abroad</i>
3.10	Ninh Lê Hoàng Kim			Con đẻ <i>Biological child</i>		-	-	10-06-24			Nước ngoài <i>Living abroad</i>
3.11	Ninh Lê Sylvia			Con đẻ <i>Biological child</i>		-	-	10-06-24			Nước ngoài <i>Living abroad</i>
4	Trần Thị Phương Anh		TV HĐQT <i>Board Member</i>			-	-	10-06-24			
4.01	Nguyễn Thị Tâm			Mẹ đẻ <i>Biological mother</i>		-	-	10-06-24			
4.02	Bùi Thị Loan			Mẹ chồng <i>Mother-in-law</i>		-	-	10-06-24			
4.03	Hoàng Anh Tuấn			Chồng <i>Husband</i>		-	-	10-06-24			
4.04	Hoàng Anh Tú			Con đẻ <i>Biological child</i>		-	-	10-06-24			
4.05	Trần Thị Hải Anh			Em ruột <i>Sibling</i>		-	-	10-06-24			
4.06	Trần Mạnh Hùng			Em rể <i>Brother-in-law</i>		2,500	-	10-06-24			
4.07	Trần Thị Quỳnh Anh			Em ruột <i>Sibling</i>		1,400	-	10-06-24			

4.08	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cảng Xanh (GRP) GreenPort Services One Member Limited Liability Company			Bà Trần Thị Phương Anh là Giám đốc Ms Tran Thi Phuong Anh is Director	ĐKKD Business Registration Certificate	0201990244	01-11-2019	Sở KH&ĐT HP Hai Phong Dept. of Planning & Investment	Số 1 Ngô Quyền, Đông Hải, Hải Phòng No. 1 Ngo Quyen, Dong Hai, Hai Phong	-	-				
4.09	CTCP VSC Green Logistics (GIC) VSC Green Logistics JSC			Bà Trần Thị Phương Anh là Thành viên HĐQT Ms Tran Thi Phuong Anh is member of BOD	ĐKKD Business Registration Certificate	0201768923	01-24-2017	Sở KH&ĐT HP Hai Phong Dept. of Planning & Investment	Lô CC2 - KCN MP Đình Vũ, Đông Hải, Hải Phòng Lot CC2 - Dinh Vu MP Industrial Park, Dong Hai, Hai Phong	-	-				
4.10	CTCP Cảng cạn Quảng Bình Đình Vũ (VGI) ICD Quang Binh - Dinh Vu JSC			Bà Trần Thị Phương Anh là Chủ tịch HĐQT Ms Tran Thi Phuong Anh is Chairwoman of BOD	ĐKKD Business Registration Certificate	0201973263	06-07-2019	Sở KH&ĐT HP Hai Phong Dept. of Planning & Investment	Lô CN4.4F + Lô CN4.4G + Lô CN4.4H, khu công nghiệp Đình Vũ, Đông Hải, Hải Phòng Lots CN4.4F + CN4.4G + CN4.4H, Dinh Vu Industrial Zone (part of Dinh Vu - Cat Hai Economic Zone), Dong Hai, Hai Phong	-	-				
4.11	CTCP Container Miền Trung (VSM) Central Container JSC			Bà Trần Thị Phương Anh là Thành viên HĐQT Ms Tran Thi Phuong Anh is Member of BOD	ĐKKD Business Registration Certificate	0400424349	15-07-2002	Sở KH&ĐT ĐN Da Nang Dept. of Planning & Investment	75 Quang Trung, Hải Châu, Đà Nẵng No. 75 Quang Trung Street, Hai Chau, Da Nang	-	-				
4.12	Công ty TNHH MTV Trung tâm Logistics Xanh (GLC) Green Logistics Centre One Member Company Limited			Bà Trần Thị Phương Anh là Chủ tịch Công ty Ms Tran Thi Phuong Anh is Chairwoman	ĐKKD Business Registration Certificate	0201263312	05-16-2012	Sở KH&ĐT HP Hai Phong Dept. of Planning & Investment	Lô đất CN3.2G KCN Đình Vũ, Đông Hải, Hải Phòng Lot CN3.2G, Dinh Vu Industrial Park, Dong Hai, Hai phong	-	-				
5	Tạ Công Thông		TV HĐQT, TGD Board Member, CEO							666,262	0.178	26-03-21			
5.01	Nguyễn Nguyệt Nga			Mẹ đẻ Biological mother						-	-	26-03-21			
5.02	Nguyễn Thị Hoa			Vợ Wife						-	-	26-03-21			
5.03	Tạ Bảo Minh			Con đẻ Biological child						-	-	26-03-21			Còn nhỏ
5.04	Tạ Bảo Phúc			Con đẻ Biological child						-	-	26-03-21			Còn nhỏ
5.05	Nguyễn Văn Hoạt			Bố vợ Father-in-law						-	-	26-03-21			



5.06	CTCP Cảng Xanh VIP (VGR) VIP GreenPort JSC			Ông Tạ Công Thông là Chủ tịch HĐQT Mr Ta Cong Thong is the Chairman of BOD	ĐKKD Business Registration Certificate	0201579242	28-10-2014	Sở KH&ĐT TP.HP Hai Phong Dept. of Planning & Investment	Khu Kinh tế Đình Vũ, Cát Hải, Đông Hải, Hải Phòng Dinh Vu - Cat Hai Economic Zone, Dong Hai, Hai Phong	-	-				
5.07	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cảng Xanh (GRP) GreenPort Services One Member Limited Liability Company			Ông Tạ Công Thông là Chủ tịch Công ty Mr Ta Cong Thong is the Chairman	ĐKKD Business Registration Certificate	0201990244	01-11-2019	Sở KH&ĐT TP.HP Hai Phong Dept. of Planning & Investment	Số 1 Ngô Quyền, Đông Hải, Hải Phòng No. 1 Ngo Quyen, Dong Hai, Hai Phong	-	-				
5.08	CTCP Cảng cạn Quảng Bình Đình Vũ (VGI) ICD Quang Binh - Dinh Vu JSC			Ông Tạ Công Thông là thành viên HĐQT Mr Ta Cong Thong is the member of BOD	ĐKKD Business Registration Certificate	0201973263	06-07-2019	Sở KH&ĐT TP.HP Hai Phong Dept. of Planning & Investment	Lô CN4.4F + Lô CN4.4G + Lô CN4.4H, khu công nghiệp Đình Vũ, Đông Hải, Hải Phòng Lots CN4.4F + CN4.4G + CN4.4H, Dinh Vu Industrial Zone (part of Dinh Vu - Cat Hai Economic Zone), Dong Hai, Hai Phong	-	-				
5.09	Công ty Cổ phần Vận tải & Xếp dỡ Hải An Hai An Transport & Stevedoring JSC			Ông Tạ Công Thông là thành viên HĐQT Mr Ta Cong Thong is the member of BOD	ĐKKD Business Registration Certificate	0103818809	08-05-2009	Sở Kế hoạch và đầu tư Hà Nội Hanoi Authority for Planning and Investment	Số 45 Triệu Việt Vương, Hai Bà Trưng, Hà Nội No. 45 Trieu Viet Vuong, Hai Ba Trung, Hanoi	-	-				
5.10	Công ty TNHH Cảng Nam Hải Đình Vũ (NDP) Nam Hai Dinh Vu Port Company Limited			Ông Tạ Công Thông là chủ tịch HĐQT Mr Ta Cong Thong is the Chairman of the Member Council	ĐKKD Business Registration Certificate	0201254276	11-04-2012	Sở KH&ĐT TP.HP Hai Phong Dept. of Planning & Investment	Km 6 đường Đình Vũ, Đông Hải, Hải Phòng Km6 Dinh Vu Road, Dong Hai, Hai Phong City	-	-				
6	Trương Anh Thư		Phó TGD GD Tài chính Deputy CEO and Chief Financial Officer							265,125	0.071	01-03-24			
6.01	Trương Văn Toái			Bố đẻ Biological father						-	-	01-03-24			
6.02	Nguyễn Thị Phương Oanh			Mẹ đẻ Biological mother						-	-	01-03-24			
6.03	Trương Khánh Chi			Em ruột Sibling						-	-	01-03-24			

6.07	CTCP Cảng Xanh VIP (VGR) VIP GreenPort JSC			Bà Trương Anh Thu là thành viên HĐQT Ms Trương Anh Thu is member of BOD	ĐKKD Business Registration Certificate	0201579242	13-08-2024	Sở KH&ĐT TP.HP Hai Phong Dept. of Planning & Investment	Khu Kinh tế Đình Vũ, Cát Hải, Đông Hải, Hải Phòng Dinh Vu - Cat Hai Economic Zone, Dong Hai, Hai Phong	-	-				
7	Vũ Ngọc Lâm		Phó TGB Deputy CEO							100,000	0.027	01-07-24			
7.01	Bùi Diệu Linh		Vợ Wife							-	-	01-07-24			
7.02	Vũ Phương Nhi		Con đẻ Biological child							-	-	01-07-24			
7.03	Vũ Thành An		Con đẻ Biological child							-	-	01-07-24			Còn nhỏ
7.04	Vũ Minh Phương		Bố đẻ Biological father							-	-	01-07-24			
7.05	Đinh Kim Loan		Mẹ vợ Mother-in-law							-	-	01-07-24			
7.06	Vũ Quang Hiệp		Em ruột Sibling							-	-	01-07-24			
7.07	Lê Thị Vân Anh		Em dâu Sister-in-law							-		01-07-24			
7.08	CTCP VTB Vinnaship (VNA) Vinaship JSC			Ông Vũ Ngọc Lâm là thành viên HĐQT Mr Vũ Ngọc Lam is member of BOD	ĐKKD Business Registration Certificate	0200119965	27-12-2006	Sở KH&ĐT TP.HP Hai Phong Dept. of Planning & Investment	Số 14 Võ Nguyên Giáp, An Biên, Hải Phòng No. 14 Vo Nguyen Giap Street, An Bien, Hai Phong	-	-				
8	Nguyễn Đức Thành		Phó TGB, Người phụ trách quản trị, Người được UQ CBTT Deputy CEO, Corporate Governance Officer, Authorized Public Disclosure Person		CCCD ID Card	048086000048	07-10-2024	Bộ CA Ministry of Public Security	38/81 Trung Kính, P Trung Hoà, Q Cầu Giấy, Hà Nội 38/81 Trung Kinh Street, Trung Hoa Ward, Cau Giay District, Hanoi City	250,000	0.067	10-06-24			

8.01	Nguyễn Đức Bôn			Bố đẻ <i>Biological father</i>						-	-	10-06-24			
8.02	Cao Thị Thu Hương			Mẹ đẻ <i>Biological mother</i>						-	-	10-06-24			
8.03	Nguyễn Đức Trí			Em ruột <i>Sibling</i>						-	-	10-06-24			
8.04	Nguyễn Đức Hoàng			Con đẻ <i>Biological child</i>						-	-	10-06-24			Còn nhỏ <i>Still young</i>
8.05	Nguyễn Bảo Nghi			Con đẻ <i>Biological child</i>						-	-	10-06-24			Còn nhỏ <i>Still young</i>
8.06	Công ty CP Đầu tư Withworth Park <i>WithWorth Park Investment JSC</i>			Tổ chức liên quan <i>Affiliated organization</i>	ĐKKD <i>Business Registration Certificate</i>	0317778575	10-04-2023	Sở KH&ĐT TP.HCM <i>HCM Dept. of Planning & Investment</i>	84 Mạc Thị Bưởi, Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh <i>No. 84 Mac Thi Bui Street, Sai Gon, Ho Chi Minh City</i>	-	-				
8.07	CTCP Cảng Xanh VIP (VGR) <i>VIP GreenPort JSC</i>			Ông Nguyễn Đức Thành là thành viên HĐQT <i>Mr Nguyen Duc Thanh is member of BOD</i>	ĐKKD <i>Business Registration Certificate</i>	0201579242	13-08-2024	Sở KH&ĐT TP.HP <i>Hai Phong Dept. of Planning & Investment</i>	Khu Kinh tế Đình Vũ, Cát Hải, Đông Hải, Hải Phòng <i>Dinh Vu - Cat Hai Economic Zone, Dong Hai, Hai Phong</i>	-	-				
8.08	CTCP Cảng VIMC Đình Vũ (VIMC Đình Vũ) <i>VIMC Dinh Vu Port Joint Stock Company</i>			Ông Nguyễn Đức Thành là thành viên HĐQT <i>Mr Nguyen Duc Thanh is member of BOD</i>	ĐKKD <i>Business Registration Certificate</i>	0201190939	03-08-2011	Sở KH&ĐT TP.HP <i>Hai Phong Dept. of Planning & Investment</i>	KCN Đình Vũ - Cát Hải, Đông Hải, Hải Phòng <i>Dinh Vu - Cat Hai Industrial Zone, Dong Hai, Hai Phong</i>	-	-				
9	Phạm Thanh Tuấn		Kế toán trưởng <i>Chief Accountant</i>							184,600	0.049	01-03-24			
9.01	Phạm Trung Dân			Bố đẻ <i>Biological father</i>						-	-	01-03-24			
9.02	Bùi Thị Sầu			Mẹ đẻ <i>Biological mother</i>						-	-	01-03-24			

9.03	Phạm Tân Thanh			Bổ vợ <i>Mother-in-law</i>						-	-	01-03-24			
9.04	Mai Thị Hà			Mẹ vợ <i>Mother-in-law</i>						-	-	01-03-24			
9.05	Phạm Thị Xuân Hoàn			Vợ <i>Wife</i>						-	-	01-03-24			
9.06	Phạm Thị Tú			Em ruột <i>Sibling</i>						-	-	01-03-24			
9.07	Phạm Thanh Thảo			Con đẻ <i>Biological child</i>						-	-	01-03-24			
9.08	Phạm Trung Hiếu			Con đẻ <i>Biological child</i>						-	-	01-03-24			Còn nhỏ <i>Still young</i>
9.09	Phạm Thanh Xuân			Con đẻ <i>Biological child</i>						-	-	01-03-24			Còn nhỏ <i>Still young</i>
9.10	CTCP Cảng Xanh VIP (VGR) <i>VIP GreenPort JSC</i>			Ông Phạm Thanh Tuấn là Trưởng BKS <i>Mr Phạm Thanh Tuan is Chief of Inspection Committee</i>	ĐKKD <i>Business Registration Certificate</i>	0201579242	28-10-2014	Sở KH&ĐT HP <i>Hai Phong Dept. of Planning & Investment</i>	Khu Kinh tế Đình Vũ, Cát Hải, Đông Hải, Hải Phòng <i>Dinh Vu - Cat Hai Economic Zone, Dong Hai, Hai Phong City</i>	-	-				
10	Đoàn Thị Lan Anh		Trưởng BKS <i>Head of the Supervisory Board</i>							-	-	25-04-25			
10.01	Nguyễn Đăng Châu			Chồng <i>Husband</i>						-	-	25/04/2025			
10.02	Nguyễn Đoàn Châu Anh			Con đẻ <i>Biological child</i>						-	-	25/04/2025			Còn nhỏ <i>Still young</i>
10.03	Nguyễn Đăng Dương			Con đẻ <i>Biological child</i>						-	-	25/04/2025			Còn nhỏ <i>Still young</i>
10.04	Trần Thị Trâm			Mẹ đẻ <i>Biological mother</i>						-	-	25/04/2025			
10.05	Đoàn Văn Thiệu			Bố đẻ <i>Biological father</i>						-	-	25/04/2025			

10.06	Đoàn Thị Ngọc Ánh			Chị ruột <i>Sibling</i>						-	-	25/04/2025			
10.07	Nguyễn Tiến Thành			Anh rể <i>Brother-in-law</i>						-	-	25/04/2025			
10.08	Đoàn Ngọc Bích			Anh ruột <i>Sibling</i>						-	-	25/04/2025			
10.09	Trần Thị Ngọc Bích			Chị dâu <i>Sister-in-law</i>						-	-	25/04/2025			
10.10	Nguyễn Văn Thành			Bố chồng <i>Father-in-law</i>						-	-	25/04/2025			
11	Nghiêm Thị Thùy Dương		TV BKS <i>Member of the Supervisory Board</i>							101,003	0.027	19-06-20			
11.01	Nguyễn Thị Loan			Mẹ đẻ <i>Biological mother</i>						-	-	19-06-20			
11.02	Trần Vũ Hậu			Chồng <i>Husband</i>						-	-	19-06-20			
11.03	Trần Tùng Dũng			Con đẻ <i>Biological child</i>						-	-	19-06-20			Còn nhỏ <i>Still young</i>
11.04	Trần Thảo Hương			Con đẻ <i>Biological child</i>						-	-	19-06-20			Còn nhỏ <i>Still young</i>
11.05	Nghiêm Thị Ngọc Vân			Chị ruột <i>Sibling</i>						8,000	0.002	19-06-20			
11.06	Nguyễn Đức Thành			Anh rể <i>Brother-in-law</i>						-	-	19-06-20			
11.07	Vũ Thị Mai			Mẹ chồng <i>Mother-in-law</i>						-	-	19-06-20			
11.08	CTCP Cảng Xanh VIP (VGR) <i>VIP GreenPort JSC</i>			Bà Nghiêm Thị Thùy Dương là Kế toán trưởng <i>Ms. Nghiem Thi Thuy Duong is the Chief of Accountant</i>	ĐKKD <i>Business Registration Certificate</i>	0201579242	28-10-2014	Sở KH&ĐT TP.HP <i>Hai Phong Dept. of Planning & Investment</i>	Khu Kinh tế Đình Vũ, Cát Hải, Đông Hải, Hải Phòng <i>Đình Vũ - Cat Hai Economic Zone, Dong Hai, Hai Phong</i>	-	-				

11.09	CTCP VSC Green Logistics (GIC) VSC Green Logistics.JSC			Bà Nghiêm Thị Thủy Dương là Trưởng BKS Ms Nghiêm Thị Thủy Dương is Chief of Inspection Committee	ĐKKD Business Registration Certificate	0201768923	01-24-2017	Sở KH&ĐT TP.HP Hai Phong Dept. of Planning & Investment	Lô CC2 - KCN MP Đình Vũ, Đông Hải, Hải Phòng Lot CC2 - Dinh Vu MP Industrial Park, Dong Hai, Hai Phong	-	-				
11.10	CTCP Cảng cạn Quảng Bình Đình Vũ (VGI) ICD Quang Binh - Dinh Vu JSC			Bà Nghiêm Thị Thủy Dương là thành viên BKS Ms Nghiêm Thị Thủy Dương is member of Inspection Committee	ĐKKD Business Registration Certificate	0201973263	06-07-2019	Sở KH&ĐT TP.HP Hai Phong Dept. of Planning & Investment	Lô CN4.4F + Lô CN4.4G + Lô CN4.4H, khu công nghiệp Đình Vũ, Đông Hải, Hải Phòng Lots CN4.4F + CN4.4G + CN4.4H, Dinh Vu Industrial Zone (part of Dinh Vu - Cat Hai Economic Zone), Dong Hai, Hai Phong	-	-				
12	Phan Thị Trung Hiếu		TV BKS Member of the Supervisory Board							55,000	0.015	21-12-21			
12.01	Đặng Thị Lười			Mẹ đẻ Biological mother						-	-	21-12-21			
12.02	Phạm Đỗ Thiêng			Bố chồng Father-in-law						-	-	21-12-21			
12.03	Nguyễn Thị Đào			Mẹ chồng Mother-in-law						-	-	21-12-21			
12.04	Phạm Văn Ngân			Chồng Husband						-	-	21-12-21			
12.05	Phạm Mai Phương			Con đẻ Biological child						-	-	21-12-21			
12.06	Phạm Đỗ Bảo			Con đẻ Biological child						-	-	21-12-21			
12.07	Phan Thanh Thủy			Chị ruột Sibling						-	-	21-12-21			

12.08	Phạm Xuân Thủy			Anh rể <i>Brother-in-law</i>					-	-	21-12-21			
12.09	Phan Thành Trung			Anh ruột <i>Sibling</i>					-	-	21-12-21			
12.10	Trần Thị Kim Ngọc			Chị dâu <i>Sister-in-law</i>					-	-	21-12-21			
12.11	Phan Thị Phương Thảo			Em ruột <i>Sibling</i>					-	-	21-12-21			
12.12	Nguyễn Phương Đức			Em rể <i>Brother-in-law</i>					-	-	21-12-21			
12.13	Công ty TNHH MTV Trung tâm Logistics Xanh (GLC) <i>Green Logistics Centre One Member Company Limited</i>			Bà Phan Thị Trung Hiếu là Kế toán trưởng <i>Ms Phan Thi Trung Hieu is Chief of Accountant</i>	ĐKKD <i>Business Registration Certificate</i>	0201263312	05-16-2012	Sở KH&ĐT TP.HP Hai Phong Dept. of Planning & Investment	Lô đất CN3.2G KCN Đình Vũ, Đông Hải, Hải Phòng <i>Lot CN3.2G, Dinh Vu Industrial Park, Dong Hai, Hai phong</i>	-	-			
12.14	CTCP VSC Green Logistics (GIC) <i>VSC Green Logistics JSC</i>			Bà Phan Thị Trung Hiếu là thành viên Ban kiểm soát <i>Ms Phan Thi Trung Hieu is member of the Inspection Committee</i>	ĐKKD <i>Business Registration Certificate</i>	0201768923	01-24-2017	Sở KH&ĐT TP.HP Hai Phong Dept. of Planning & Investment	Lô CC2 - KCN MP Đình Vũ, Đông Hải, Hải Phòng <i>Lot CC2 - Dinh Vu MP Industrial Park, Dong Hai, Hai Phong</i>	-	-			
12.15	CTCP Cảng cạn Quảng Bình - Đình Vũ (VGI) <i>ICD Quang Binh - Dinh Vu JSC</i>			Bà Phan Thị Trung Hiếu là Kế toán trưởng <i>Ms Phan Thi Trung Hieu is Chief of Accountant</i>	ĐKKD <i>Business Registration Certificate</i>	0201973263	06-07-2019	Sở KH&ĐT TP.HP Hai Phong Dept. of Planning & Investment	Lô CN4.4F + Lô CN4.4G + Lô CN4.4H, khu công nghiệp Đình Vũ, Đông Hải, Hải Phòng <i>Lots CN4.4F + CN4.4G + CN4.4H, Dinh Vu Industrial Zone (part of Dinh Vu - Cat Hai Economic Zone), Dong Hai, Hai Phong</i>	-	-			
13	Trần Thị Diệu Hương		Trưởng ban KTNB <i>Head of Internal Audit Department</i>						56,900	0.015	10-03-23			
13.01	Trình Đức Khôi			Chồng <i>Husband</i>					-	-	10-03-23			
13.02	Trình Phương Anh			Con đẻ <i>Biological child</i>					-	-	10-03-23			

13.03	Trình Đức Anh			Con đẻ <i>Biological child</i>						-	-	10-03-23			Còn nhỏ <i>Still young</i>
13.04	Trần Thế Hồng			Bố đẻ <i>Biological father</i>						-	-	10-03-23			
13.05	Nguyễn Thị Hồng Kỳ			Mẹ đẻ <i>Biological mother</i>						-	-	10-03-23			
13.06	Trần Việt Hải			Anh ruột <i>Sibling</i>						-	-	10-03-23			
13.07	Trình Đức Thiệu			Bố Chồng <i>Father-in-law</i>						-	-	10-03-23			
13.08	Đỗ Thị Hiếu			Mẹ chồng <i>Mother-in-law</i>						-	-	10-03-23			
14	Đặng Thanh Tâm		TV Ban KTNB <i>Member of the Internal Audit Department</i>							56,000	0.015	21-12-21			
14.01	Đặng Đình Bình			Bố đẻ <i>Biological father</i>						-	-	21-12-21			
14.02	Đỗ Thị Ảnh			Mẹ đẻ <i>Biological mother</i>						-	-	21-12-21			
14.03	Trần Văn: Tranh			Bố Chồng <i>Father-in-law</i>						-	-	21-12-21			
14.04	Phan Thị Gọn			Mẹ chồng <i>Mother-in-law</i>						-	-	21-12-21			
14.05	Trần Anh Chuyên			Chồng <i>Husband</i>						5,050	0.001	21-12-21			
14.06	Trần Quang Huy			Con đẻ <i>Biological child</i>						-	-	21-12-21			Còn nhỏ <i>Still young</i>
14.07	Trần Quang Minh			Con đẻ <i>Biological child</i>						-	-	21-12-21			Còn nhỏ <i>Still young</i>
14.08	Đặng Minh Tiến			Em ruột <i>Sibling</i>						-	-	21-12-21			Nước ngoài <i>Living abroad</i>
14.09	Đỗ Thị Thúy Quỳnh			Em dâu <i>Sister-in-law</i>						-	-	21-12-21			Nước ngoài <i>Living abroad</i>
14.10	Công ty TNHH MTV Vận tải biển Ngôi sao xanh (GSL) <i>Green Star Lines One Member Limited Company</i>			Bà Đặng Thanh Tâm là Kế toán trưởng <i>Ms Dang Thanh Tam is Chief of Accountant</i>	ĐKKD <i>Business Registration Certificate</i>	0200468606	06-14-2002	Sở KH&ĐT TP.HP Hải Phòng Dept. of Planning & Investment	Số 5 Võ Thị Sáu, Ngõ Quyền, Hải Phòng <i>No. 5 Vo Thi Sau, Ngo Quyen, Hai Phong</i>	-	-				

14.11	CTCP Container Miền Trung (VSM) Central Container JSC			Bà Đặng Thanh Tâm là Thành viên BKS Ms Dang Thanh Tam is Member of Board of Supervisors	ĐKKD Business Registration Certificate	0400424349	15-07-2002	Sở KH&ĐT TP.ĐN Da Nang Dept. of Planning & Investment	75 Quang Trung, Phường Hải Châu I, Quận Hải Châu, Đà Nẵng No. 75 Quang Trung Street, Hai Chau I Ward, Hai Chau District, Da Nang City						
-------	---	--	--	---	---	------------	------------	--	--	--	--	--	--	--	--

GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY
TRANSACTIONS OF INTERNAL PERSONS AN AFFILIATED PERSONS WITH SHARES OF THE COMPANY

(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2026)
 (Attached the Report on the Company's Governance for the year 2026)

STT No	Người thực hiện giao dịch Transaction executor	Quan hệ với người nội bộ Relationship with internal persons	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ Number of shares owned at the beginning of the period		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) Reasons for Increase/Decrease (Purchase, Sale, Conversion, Bonus...)
			Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ (%) Percentage	Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ (%) Percentage	
1	Trần Thị Phương Anh	TV HĐQT Board Member	250,473	0.067	-	-	Bán Sale
2	Tạ Công Thông	TV HĐQT, TGD Board Member, CEO	685,462	0.183	666,262	0.178	Bán Sale
3	Trần Thị Diệu Hương	Trưởng ban KTNB Head of Internal Audit Department	56,000	0.015	56,900	0.015	Mua Purchase
4	Hoàng Anh Tuấn	NLQ Trần Thị Phương Anh Related persons of insider Tran Thi Phuong Anh	18,000	0.005	-	-	Bán Sale

